

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44 /2024/HS-ST
Ngày 20 tháng 3 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Vân Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Hào;

- Bà Lê Thị Bích Thuần.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Đại, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Hào, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 248/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Anh T, sinh ngày 24/7/2002 tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn 2, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định và bà Nguyễn Thị H; có vợ: Cao Thị Huyền, có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 122 ngày 22/9/2023 của TAND thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt Trần Anh T 01 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58 ngày 12/12/2023 của TAND tỉnh Hà Giang xử phạt Trần Anh T 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/6/2023 cho đến nay (Hiện đang chấp hành án tại trại giam Hồng Ca, tỉnh Yên Bái), có mặt.

Bị hại: Anh Lầu Mí N, sinh năm 2002; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang; tạm trú tại: TDP K, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Cao Thị H, sinh năm 2004; trú tại: Thôn 2, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Anh T là đối tượng không có công ăn việc làm. Quá trình sử dụng điện thoại mạng xã hội Facebook, T có tham gia một số hội nhóm liên quan đến bộ đội và Công an vì trước đây T có đi bộ đội, do không có tiền tiêu sài cá nhân nên T nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của những người thân của những người trong hội nhóm này để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Ngày 24/5/2023, T lấy điện thoại Iphone 11 Promax của mình lên mạng xã hội Facebook thấy có tài khoản Facebook “Trá Mít” của anh Giàng Mí Trá trên mạng, T vào trang cá nhân để tìm hiểu thông tin cá nhân của anh Trá và thông tin người thân thường xuyên nói chuyện với anh Trá trên Facebook, qua tìm hiểu thông tin biết anh Trá đang tham gia nghĩa vụ quân sự và thấy có tài khoản Facebook “Nô Nê” của anh Lầu Mí N thường xuyên nhắn tin tương tác với anh Trá thì T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh N. T dùng điện thoại lập một tài khoản Facebook giả mạo (có tên, ảnh đại diện và thông tin giống tài khoản “Trá Mít”) rồi nhắn tin với tài khoản Facebook “Nô Nê” của anh N với nội dung đang cần tiền để đi lo việc không phải đi rà phá mìn và hỏi vay anh N số tiền 5.000.000 đồng, do tin tưởng và nghĩ đó là bạn mình anh Giàng Mí Trá đang đi bộ đội nên anh N không gọi điện xác minh mà đồng ý cho vay, T liền nhắn tin số tài khoản 100875286310 Ngân hàng Viettin bank, chủ tài khoản TRAN ANH TUAN cho anh Nô và giục anh Nô chuyển tiền vào tài khoản, anh Nô tin nên chuyển tiền số tiền 5.000.000 đồng vào số tài khoản do T cung cấp. Sau khi nhận được tiền của anh N, T liền lấy lý do có người “cơ to hơn” nên cần thêm tiền để chạy để không phải đi dò mìn và bảo anh N cho vay thêm số tiền 5.000.000 đồng, lúc này anh N nghi ngờ nên hỏi T biệt danh mà anh Nô hay dùng, do trước đó T đã vào tìm hiểu thông tin và biết được biệt danh của N là “Nát ca” nên trả lời biệt danh của anh N là “Nát ca”, thấy T trả lời đúng biệt danh, anh N không nghi ngờ gì nên chuyển thêm số tiền 5.000.000 vào số tài khoản ngân hàng trước đó T cung cấp, sau khi nhận được tiền T xóa tài khoản Facebook “Trá Mít” đã giả mạo để tránh bị phát hiện. Số tiền 10.000.000 đồng chiếm đoạt được của anh N, T đã chuyển vào số tài khoản 0389.551.198 ngân hàng MB số tiền 2.000.000 đồng; và số tài khoản 19070684015019 ngân hàng kỹ thương Việt Nam số tiền 8.000.000 đồng của chị Cao Thị H (là vợ T) nhưng khi

chuyển T không nói với chị H đây là tiền do lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác mà có, chị H không biết đó là tiền do T phạm tội mà có nên đã chi tiêu cá nhân hết. Còn anh N, sau khi chuyển tiền xong liền nhắn tin vào tài khoản Facebook “Trá Mít” do T lập thì bị chặn, anh N gọi điện cho anh Giàng Mí Trá, được anh Trá cho biết là không nhắn tin hỏi vay tiền nên biết đã bị lừa số tiền 10.000.000 đồng. Do trước đó T đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản ở tỉnh Lào Cai, Cơ quan điều tra – Công an tỉnh Lào Cai khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Anh T về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản vào ngày 10/6/2023, quá trình điều tra T khai nhận còn thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của nhiều bị hại ở nhiều tỉnh, thành phố như: Hà Giang, Vĩnh Phúc, ..., trong đó T khai nhận có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản (tiền) của anh Lầu Mí N. Cơ quan điều tra – Công an tỉnh Lào Cai đã có văn bản trao đổi để các đơn vị xử lý theo thẩm quyền. Đến ngày 16/8/2023 được công an tỉnh Lào Cai thông báo về việc T có thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản đối với mình nên anh đã làm đơn trình báo đến Công an huyện Bình Xuyên để giải quyết theo thẩm quyền.

* Vật chứng thu giữ: Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax, Trần Anh T đã giao nộp cho cơ quan điều tra – Công an tỉnh Lào cai để phục vụ công tác điều tra.

* Về dân sự, xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 Promax, Trần Anh T sử dụng làm công cụ để thực hiện hành vi phạm tội, T đã giao nộp cho cơ quan điều tra – Công an tỉnh Lào cai để phục vụ điều tra, truy tố, xét xử và đã được xử lý tại bản án số 122 ngày 22/9/2023 của TAND tỉnh Lào Cai: tịch thu bán phạt mại sung quỹ nhà nước.

Đối với bị hại anh Lầu Mí N yêu cầu bị can Trần Anh T phải bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, T đã tác động nhờ vợ là chị Cao Thị H bồi thường thay. Ngày 03/12/2023, chị H đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho anh N, sau khi nhận đủ 10.000.000 đồng, anh N không có yêu cầu, đề nghị gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T, chị H không yêu cầu T phải trả lại 10.000.000 đồng nên không đặt ra giải quyết.

Đối với số tiền 10.000.000 đồng, T đã chuyển cho chị Cao Thị H, khi chuyển tiền T không nói cho chị H biết đây là tài sản do T lừa đảo phạm tội mà có, chị Huyền không biết đây là số tiền mà T phạm tội mà có. Nên không đề nghị xử lý đối với chị H là phù hợp

Tại Cáo trạng số: 08/CT-VKSBX ngày 22/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố Trần Anh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Anh T từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 21 tháng tù của bản án số 58/2023/HS-ST ngày 12/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang. Buộc Trần Anh T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 33 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 10/6/2023).

Bị cáo Trần Anh T không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra lời khai nhận tội của bị cáo Trần Anh T phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Do không có tiền tiêu sai cá nhân nên ngày 24/5/2023 Trần Anh T đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bằng việc lập ra tài khoản Facebook “Trá Mít” giả mạo có tên, ảnh đại diện và thông tin của anh Giàng Mí Trá đang thực hiện nghĩa vụ quân nhân để nhắn tin lừa đảo chiếm đoạt của anh Lầu Mí N là bạn của anh Trá số tiền 10.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Anh T đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” , tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm tù.

Xét tính chất của vụ án nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng ~~g~~ giảm nhẹ trách nhiệm hình ~~v~~ nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vay nợ và để có tiền tiêu sài cá nhân nên bị cáo đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng việc lập ra tài khoản facebook giả mạo các quân nhân đang thực hiện nghĩa vụ quân sự để nhắn tin lừa đảo chiếm đoạt tài sản của nhiều bị hại ở nhiều địa phương khác nhau như Lào Cai, Hà Giang...Hành vi của bị cáo thể hiện sự bất chấp, coi thường pháp luật mặc dù giá trị chiếm đoạt tài sản không lớn nhưng xét thấy, việc cho bị cáo được cải tạo tại địa phương sẽ không có tác dụng giáo dục, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội. Bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã tác động gia đình tích cực bồi thường thiệt hại cho người bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại số tiền mà bị cáo chiếm đoạt, nay không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Anh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Trần Anh T 01 năm tù. Tổng hợp với hình phạt 21 tháng tù của bản án số 58/2023 ngày 12/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang. Buộc Trần Anh T phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 10/6/2023.

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Anh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết tại địa phương nơi thường trú./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Trại Giam Hồng Ca, tỉnh Yên Bái;
- Chi cục thi hành án Bình Xuyên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Vân Hồng

